TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂY NINH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **15**/2019/HS-ST
Ngày: 12-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Trần Trọng Hiếu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Một.

2. Bà Huỳnh Thị Kim Oanh.

- Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Thùy Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Duy Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/HSST ngày 05 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXHS-ST ngày 26 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Ngô V L, sinh ngày: 28-7-1994. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: đường số 94, Trần P, tổ 24, ấp L T, xã L T B, huyện H T, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú hiện nay: đường số 94, Trần P, tổ 24, ấp L T, xã L T B, huyện H T, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không có. Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài. Con ông Ngô V Th và bà Đặng Thị K Ch. Anh, chị em ruột: Không có. Vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo Ngô V L bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-10-2018 đến nay – có mặt.

2. Nguyễn Thị Ng T (L) sinh ngày: 07-5-1988 tại: Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Số 70/5, đường Nguyễn Tr T, phường 15, quận P N, Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú hiện nay: Số 70, hẻm 71, đường C m th t, khu phố H B, phường H N, tỉnh Tây Ninh. Trình độ học vấn: 03/12. Nghề nghiệp: Không. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Nguyễn T Đ và bà L C. Anh, chị em ruột: Không có. Chồng, con: chưa có. Tiền án: Không có. Tiền sự: Ngày 01-6-2018 bị Công an thành phố Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái

phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng (chưa hết thời hạn xem như không bị xử lý hành chính).

Bị cáo Nguyễn Thị Ng T bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11-10-2018 đến nay – có mặt.

3. Trần M T1, sinh ngày: 11-3-1994 tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Tổ 2, ấp XM, xã T B, huyện C T, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú hiện nay: Tổ 2, ấp XM, xã T B, huyện C T, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm mướn. Trình độ học vấn: 10/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông: Trần Văn X và bà Huỳnh Thị L. Anh, chị em ruột: 02 người. Vợ, con: chưa có. Tiền án: Không có. Tiền sự: Ngày 24-7-2018 bị Công an phường 4, thành phố Tây Ninh ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng (chưa hết thời hạn xem như không bị xử lý hành chính).

Bị cáo Trần M T1 bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/10/2018 đến nay - có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 05 phút ngày 11-10-2018 tại khách sạn Duy Thanh Thảo thuộc khu phố 6, phường 4, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh lực lượng Công an thành phố Tây Ninh bắt quả tang Trần M T1 và Nguyễn Thị Ng T đang bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị Q N, sinh năm 1993, ngụ khu phố Hiệp Thạnh, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Tiến hành thu giữ trong lòng bàn tay trái của T1 gồm: 01 bịch nylon chứa 05 viên nén màu tím (kí hiệu M1.1), 01 bịch nylon nhỏ chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M1.2), 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh số Imel: 356962095029022 và thu giữ của T gồm: 01 hộp kim loại màu vàng có chữ COMPASS bên trong chứa 02 viên nén màu xanh (kí hiệu M2.1), 01 viên nén màu tím (kí hiệu M2.2), 01 bịch nylon chứa chất bột màu trắng (kí hiệu M2.3), 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số Imel: 3546350500827554, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 số Imel: 354492097094321. Đồng thời, lực lượng Công an còn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Ngô V L và Nguyễn Thị Ng T phát hiện và thu giữ 01 bịch nylon chứa 05 viên nén màu tím (kí hiệu M3) và 02 viên nén màu tím (kí hiệu M4) nên ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô V L.

Quá trình điều tra chứng minh được, Ngô V L và Nguyễn Thị Ng T sống chung như vợ chồng từ khoảng tháng 08-2018 tại nhà cho thuê tháng Tuyết Nga thuộc khu phố Hiệp Bình, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Đến tháng 09-2018 L và T thỏa thuận thống nhất đi mua ma túy của người khác về nhà trọ cất giữ và bán lại cho người khác để kiếm lời. Sau đó L mua ma túy của người tên Tín (không rõ họ tên, địa chỉ) gần khu vực quán bar Holiday thuộc khu phố 4, thành phố Tây Ninh với số tiền 5.350.000 đồng gồm 15 viên nén (gọi là thuốc lắc) với giá 250.000 đồng một viên và 02 bịch nylon chứa chất bột màu trắng (gọi là khay) với giá 800.000 đồng một bịch đem về nhà trọ cất

giữ. Đến đầu tháng 10-2018 do quen biết với Trần M T1 nên L và T thỏa thuận với T1 tìm người để bán ma túy kiếm lời nên T1 đồng ý.

Vào khoảng 14 giờ ngày 11-10-2018, T1 gọi điện thoại cho L nói có người cần mua ma túy, do đang đi công việc bên ngoài không có ở nhà trọ nên L kêu T1 liên lạc với T để lấy ma túy, đồng thời L gọi điện cho T kêu về nhà trọ lấy ma túy đưa cho T1 đi bán. Sau đó T1 đón taxi đến nhà trọ Tuyết Nga gặp T để lấy ma túy, do không có tiền đưa trước cho T nên cả hai thống nhất cùng đi taxi đến khách sạn Duy Thanh Thảo để giao ma túy cho Nguyễn Thị Q N (tên gọi khác là Nhi) tại phòng số 12 rồi lấy tiền đưa lại cho T nên T đồng ý. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi cả hai đến khách sạn Duy Thanh Thảo để bán ma túy cho N thì bị lực lượng Công an bắt quả tang và thu giữ nhiều tang vật. Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T và Trần M T1 thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho người khác với mục đích kiếm lời để tiêu xài.

* Kết luận giám định số 1336/KL-KTHS ngày 14/10/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Mẫu 05 (năm) viên nén màu tím bên trong 01 (một) bịch nylon (kí hiệu M 1.1) gửi đến giám định không phải là chất ma túy, khối lượng 1,7972 gam (một phẩy bảy chín bảy hai gam); Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon nhỏ (kí hiệu M1.2) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Katemine, khối lượng 0,4411 gam (Không phẩy bốn bốn một một gam); Mẫu 02 (hai) viên nén màu xanh bên trong bì thư (kí hiệu M 2.1) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại MDMA, khối lượng 0,6641 gam (Không phẩy sáu sáu bốn một gam); Mẫu 01 (một) viên nén màu tím bên trong bì thư (kí hiệu M2.2) gửi đến giám định không phải là chất ma túy, khối lượng 0,3730 gam (không phẩy ba bảy ba không gam); Mẫu chất bột màu trắng bên trong 01 (một) bịch nylon nhỏ (kí hiệu M2.3) gửi đến giám định là chất ma túy, là loại Katemine, khối lượng 0,4362 gam (Không phẩy bốn ba sáu hai gam); Mẫu 05 (năm) viên nén màu tím bên trong 01 (một) bịch nylon (kí hiệu M 3) gửi đến giám định không phải là chất ma túy, khối lượng 1,7875 gam (một phẩy bảy tám bảy năm gam); Mẫu 02 (hai) viên nén màu tím bên trong bì thư (kí hiệu M 4) gửi đến giám định không phải là chất ma túy, khối lượng 0,6824 gam (Không phẩy sáu tám hai bốn gam).

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê vật chứng kèm theo.

Qua xác minh Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T và Trần M T1 không có tài sản nên không kê biên.

Bản cáo trạng số 02/CT- VKSTPTN ngày 02-01-2019 của Viện kiểm sát nhân thành phố Tây Ninh đã truy tố Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T và Trần M T1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T và Trần M T1 thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Trong phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng, đề nghị Hội

đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T và Trần M T1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô V L từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng T từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Xử phạt bị cáo Trần M T1 từ 02 (hai) năm đến 03 (Ba) năm tù.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

Biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Ngô V L có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo thấy hối hận việc đã làm, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thị Ng T có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo thấy hối hận việc đã làm, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Trần M T1 có mặt không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo thấy hối hận việc đã làm, nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thể hiện: Để có tiền tiêu xài, vào ngày 11-10-2018 bị cáo Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T và Trần M T1 bán trái phép 05 viên nén qua giám định không phải là chất ma túy và 01 bịch nylon chứa ma túy loại Katemine, khối lượng 0, 4411gam cho Nguyễn Thị Q N tại khách sạn Duy Thanh Thảo thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ của Ngô V L và Nguyễn Thị Ng T số ma túy dùng để bán cho người khác gồm 10 viên nén, trong đó có 02 viên nén màu xanh là chất ma túy loại MDMA, Khối

lượng 0, 6641 gam; phần còn lại qua giám định không phải là chất ma túy và 01 bịch nylon chứa ma túy loại Katemine, khối lượng 0, 4362 gam.

Đối với các vật chứng thu được qua giám định không phải là chất ma túy nhưng căn cứ khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14-11-2015 xác định các bị cáo khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy vẫn ý thức đây là ma túy nên các bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS do có tổng khối lượng ma túy dùng để mua bán cho người khác là 1, 5414 gam loại Katemine và MDMA.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T và Trần M T1 thừa nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố cùng các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ. Do đó, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận các bị cáo Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T và Trần M T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm phạm đến việc quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, bởi lẽ ma túy là tệ nạn xã hội và là nguyên nhân lây bệnh và phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Việc đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy cần có hình phạt tương xứng để có tác dụng răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm hiện nay.

[4] Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T và Trần M T1 xét thấy đây là hành vi đồng phạm giản đơn do các bị cáo chỉ thống nhất thực hiện hành vi phạm tội mà không có sự cấu kết chặt chẽ, phân công vai trò cụ thể cho từng người và lần phạm tội này các bị cáo chỉ thực hiện một lần thì bị lực lượng Công an bắt quả tang nên không có tính chất phạm tội có tổ chức theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ngô V L thừa nhận ma túy là do bị cáo đi mua và điện thoại cho bị cáo T bán cho bị cáo T1 nên bị cáo L phải có mức hình phạt cao hơn bị cáo T, T1.

Bị cáo Nguyễn Thị Ng T là người thực hiện việc bán ma túy cho bị cáo T1 theo yêu cầu của bị cáo L nên bị cáo T có mức hình phạt cao hơn bị cáo T1.

Bị cáo Trần M T1 là người giúp sức cho bị cáo L, T bán ma túy cho người nghiện nên chịu trách nhiệm hình sự sau các bị cáo L, T.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cụ thể như sau:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng*". Tuy nhiên, do các bị cáo không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Các vật chứng trong vụ án hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đang giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04 tháng 01 năm 2019, Hội đồng xét xử xét thấy:

+ Tịch thu tiêu hủy 04 gói niêm phong ghi vụ số 1336/KL-KTHS có chữ ký giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, trợ lý Nguyễn Thị Thùy Linh bên trong có chứa chất ma túy.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp kim loại màu vàng có chữ "COMPASS" dùng để chứa ma túy.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước các điện thoại di động dùng liên lạc mua bán ma túy, cụ thể như sau:

* 01 (Một) điện thoại di động Nokia 1280, số IMEL: 354635050827554;

* 01 (Một) điện thoại di động Nokia 105, số IMEL: 354492097094321;

* 01 (Một) điện thoại Nokia 105 màu xanh, số IMEL: 356962095029022;

* 01 (Một) điện thoại Nokia, số IMEL: 354482091792350;

* 01 (Một) điện thoại Nokia, số IMEL: 353215036900105.

Đối với người tên "Tín" bán ma túy cho Ngô V L không rõ họ tên địa chỉ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Ngô V L, Nguyễn Thị Ngọc T, Trần M T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T, Trần M T1 phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Ngô V L 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-10-2018.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-10-2018.

+ Xử phạt bị cáo Trần M T1 02 (Hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11-10-2018.

Căn cứ Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự:

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T, Trần M T1.

2. Các biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

** Về xử lý vật chứng:*

+ Tịch thu tiêu hủy 04 gói niêm phong ghi vụ số 1336/KL-KTHS có chữ ký giám định viên Nguyễn Văn Nguyện, trợ lý Nguyễn Thị Thùy Linh bên trong có chứa chất ma túy.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) hộp kim loại màu vàng có chữ "COMPASS" dùng để chứa ma túy.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước các điện thoại di động dùng liên lạc mua bán ma túy, cụ thể như sau:

* 01 (Một) điện thoại di động Nokia 1280, số IMEL: 354635050827554;

* 01 (Một) điện thoại di động Nokia 105, số IMEL: 354492097094321;

* 01 (Một) điện thoại Nokia 105 màu xanh, số IMEL: 356962095029022;

* 01 (Một) điện thoại Nokia, số IMEL: 354482091792350;

* 01 (Một) điện thoại Nokia, số IMEL: 353215036900105.

3. Án phí sơ thẩm:

Căn cứ Khoản 2 Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Ngô V L, Nguyễn Thị Ng T, Trần M T1, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Những người tham gia tố tụng có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi các đương sự cư trú./.

<u>Nơi nhận</u>:
- Phòng KTNV. TAND tỉnh Tây Ninh;
- Công an TP Tây Ninh;
- VKSND TP Tây Ninh;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

- Cơ quan THA hình sự;
- Chi cục THADS TP Tây Ninh;
- Đương sự;
- Hồ sơ;
- Lưu./.

Trần Trọng Hiếu